

Số: **14/NQ-HĐND**

Vân Hồ, ngày 18 tháng 12 năm 2017

NGHỊ QUYẾT

Phê chuẩn phương án phân bổ và giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2018

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN VÂN HỒ
KHÓA II, KỲ HỌP THỨ NĂM, NHIỆM KỲ 2016-2021**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm;

Căn cứ Nghị quyết số 119/2015/NQ-HĐND ngày 10/12/2015 của HĐND tỉnh về việc ban hành các nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 3389/QĐ-UBND ngày 10/12/2017 của UBND tỉnh Sơn La về giao dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2018; Quyết định số 3168/QĐ-UBND ngày 10/12/2017 của UBND tỉnh Sơn La về giao chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước năm 2018; Quyết định số 3169/QĐ-UBND ngày 10/12/2017 của UBND tỉnh về giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2018 nguồn vốn ngân sách địa phương và vốn các chương trình MTQG và vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ làm nhà ở cho người có công với cách mạng;

Xét Tờ trình số 3614/TTr-UBND ngày 12/12/2017 của UBND huyện về phê duyệt phương án phân bổ và giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2018; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND của huyện; tổng hợp ý kiến thảo luận của các vị đại biểu HĐND huyện tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn phương án phân bổ và giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2018 như sau:

I. Về nguyên tắc phân bổ vốn:

Thực hiện theo các mục tiêu, định hướng của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020 của huyện, phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của huyện đến năm 2020 và các quy hoạch ngành, lĩnh vực đã được phê duyệt; đảm bảo đúng các quy định tại Quyết định số 40/2015/QĐ-TTg ngày 14/9/2015 của Thủ tướng

Chính phủ về việc ban hành nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Nhà nước giai đoạn 2016-2020, Nghị quyết số 119/2015/NQ-HĐND ngày 10/12/2015 của HĐND tỉnh về việc ban hành các nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công giai đoạn 2016-2020.

II. Phương án phân bổ:

1. Vốn bổ sung trong cân đối ngân sách tỉnh: 2.500 triệu đồng.

1.1. Vốn hỗ trợ thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới:

- Thực hiện phân bổ cho dự án đường giao thông tỉnh lộ 102 đến khu sản xuất bản Nà An, xã Xuân Nha theo chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư: **1.590 triệu đồng.**

- Thực hiện bổ sung trợ cấp cân đối ngân sách xã lồng ghép thực hiện 04 tuyến đường GTNT theo Nghị quyết số 115/2015/NQ-HĐND tỉnh: **410 triệu đồng.**

1.2. Vốn hỗ trợ các xã Biên giới Việt Nam - Lào theo Quyết định số 160/QĐ-TTg: Thực hiện phân bổ cho Ban QLDA Đầu tư thực hiện dự án Nhà lớp học tiểu học bản Sa Lai, xã Tân Xuân: **500 triệu đồng.**

2. Vốn bổ sung cân đối ngân sách huyện: 13.254 triệu đồng.

2.1. Hỗ trợ thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: Thực hiện lồng ghép với các nguồn vốn khác để thực hiện các tuyến đường GTNT nội bản, tiểu khu theo Nghị quyết số 115/NQ-HĐND tỉnh: **1.000 triệu đồng.**

2.2. Thực hiện các dự án đầu tư hạ tầng xã hội: **12.254 triệu đồng.**

- Thanh toán khối lượng hoàn thành 06 dự án: 2.300,2 triệu đồng.

- Bổ sung cho 04 dự án chuyển tiếp: 3.030 triệu đồng.

- Khởi công mới 09 dự án: 6.923,8 triệu đồng.

3. Nguồn thu cấp quyền sử dụng đất: 32.500 triệu đồng.

- Thanh toán cho các dự án đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội: 32.500 triệu đồng.

+ Bố trí vốn cho 01 dự án hoàn thành trong năm 2017: 650 triệu đồng.

+ Bố trí vốn cho 06 dự án chuyển tiếp: 9.900 triệu đồng.

+ Bố trí vốn cho 08 dự án khởi công mới đủ thủ tục đầu tư: 21.950 triệu đồng

4. Vốn Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững CT 135 năm 2018: 1.808 triệu đồng.

- Bổ sung vốn cho 09 dự án chuyển tiếp: 1.808 triệu đồng.

5. Vốn Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng NTM năm 2018:

190 triệu đồng.

5.1. Thanh toán khối lượng hoàn thành 01 dự án:

58 triệu đồng.

5.2. Bố trí vốn cho 03 dự án chuyển tiếp:

132 triệu đồng.

(Chi tiết tại các phụ biểu kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. HĐND huyện giao UBND huyện tổ chức thực hiện Nghị quyết này. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu cần điều chỉnh vốn giữa các dự án để đảm bảo tiến độ giải ngân thanh toán và các nguồn vốn chưa đủ điều kiện phân bổ vốn khi đã đủ điều kiện giao UBND huyện xây dựng phương án trình thống nhất ý kiến Thường trực HĐND huyện trước khi quyết định và báo cáo HĐND tại kỳ họp gần nhất.

2. HĐND huyện giao Thường trực HĐND, các Ban HĐND và các đại biểu HĐND huyện căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định của pháp luật, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết này đã được HĐND huyện Vân Hồ Khóa II, kỳ họp thứ năm thông qua ngày 18/12/2017./. *trung*

Nơi nhận:

- TT HĐND, UBND tỉnh (B/c);
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh; Sở Tư pháp;
- Trung tâm Công báo Sơn La;
- TT HU, HĐND huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- Các đại biểu HĐND huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị;
- HĐND, UBND các xã;
- Lưu: VT, TCKH (150 bản). *g*

CHỦ TỊCH



Lương Văn Huân

BIỂU TỔNG HỢP PHÂN BỐ NGUỒN VỐN BỔ SUNG CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN NĂM 2018

Biểu số 01

(Kèm theo Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 18/12/2017 của HĐND huyện Vân Hồ)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục công trình	Địa điểm xây dựng	Chu đầu tư	Quy mô năng lực thiết kế	KC- HT	QĐ phê duyệt BCKTKT		Lũy kế khối lượng hoàn thành đến nay	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết kế hoạch năm 2017		Nhu cầu vốn để hoàn thành dự án	Kế hoạch vốn năm 2018	Ghi chú
						Số, ngày, tháng, năm	Giá trị phê duyệt		Tổng số (Tất các nguồn vốn)	Trong đó đã bố trí vốn trong năm 2017			
	TỔNG SỐ						70.736,5	47.961,0	52.186,6	22.720,0	19.521,4	15.754	
A	NGUỒN BỔ SUNG CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH TỈNH						-	-	-	-	5.590,0	2.500	
I	Hỗ trợ thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới										2.000	2.000	
1	Dự án đường giao thông tỉnh lộ 102 đến khu sản xuất bản Nà An, xã Xuân Nha	xã Xuân Nha	UBND xã		2018	1573 ngày 07/12/2017	4.404				3.090	1.590	
2	Bổ sung trợ cấp cân đối ngân sách xã năm 2018 làm đường GTNT theo NQ 115/NQ-HĐND tỉnh	14 xã	UBND xã		2018	Từ số 1624 đến 1651/QĐ-UBND ngày 08/12/2017						410	
II	Vốn hỗ trợ các xã Biên giới Việt Nam - Lào theo QĐ số 160/QĐ-TTg										500	500	
1	Nhà lớp học tiểu học bản Sa Lai	xã Tân Xuân	Ban QLDA	4 phòng	2018	1439 ngày 27/10/2017	2.011,5				1.917	500	
B	VỐN BỔ SUNG CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN						70.736,5	47.961,0	52.186,6	22.720,0	13.931,4	13.254,0	
I	Hỗ trợ thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới											1.000,0	

TT	Danh mục công trình	Điểm xây dựng	Chủ đầu tư	Quy mô năng lực thiết kế	KC- HT	QĐ phê duyệt BCKTKT		Lũy kế khối lượng hoàn thành đến nay	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết kế hoạch năm 2017		Nhu cầu vốn để hoàn thành dự án	Kế hoạch vốn năm 2018	Ghi chú
						Số, ngày, tháng, năm	Giá trị phê duyệt		Tổng số (Tất các nguồn vốn)	Trong đó đã bố trí vốn trong năm 2017			
	Bổ sung trợ cấp cân đối ngân sách xã năm 2018 làm đường GTNT theo NQ 115/NQ-HĐND tỉnh	14 xã				Từ số 1624 đến 1651/QĐ-UBND ngày 08/12/2017						1.000,0	
II	Thực hiện các dự án đầu tư hạ tầng xã hội						70.736,5	47.961,0	52.186,6	22.720,0	13.931,4	12.254,0	
*	Dự án hoàn thành						46.557,0	43.688,0	41.581,5	5.383,7	2.335,9	2.300,2	
1	Nhà văn hóa bản Tà Dê	Xã Lóng Luông	BQL Đầu tư và Xây dựng	120m2	2017	1093 26/10/2016	669	647	633.00	633	26,79	26,70	Quyết toán A-B
2	Nhà văn hóa bản Pơ Tào	xã Mường Tè	BQL Đầu tư và Xây dựng	120m2	2017	1094 26/10/2016	578	553	550.00	550	6,59	6,50	Quyết toán A-B
3	Dự án mua sắm trang thiết bị nội thất 2 dự án trụ sở Huyện ủy, HĐND - UBND huyện	TTHC	BQL Đầu tư và Xây dựng		2017	338 ngày 19/4/2017	5.864,2	5.191	4.000,0	4.000,0	1.330,0	1.330,0	Quyết toán A-B
4	Trụ sở làm việc tạm các CQ khối Đảng, chính quyền và các đoàn thể huyện Văn Hồ	TTHC	BQL Đầu tư và Xây dựng		11/10/2013 - 2014	1166 30/12/2014	28.813,9	28.206	28.098	-	107,76	107,0	Đã được phê duyệt Quyết toán
5	Dự án cấp nước sinh hoạt tại khu vực Trung tâm hành chính huyện giai đoạn 1	TTHC	BQL Đầu tư và Xây dựng			1557 16/7/2015	5.996,8	5.358	5.300,7	200,7	131,8	100,0	Đã được phê duyệt Quyết toán
6	Thủy lợi bản Nà Bai, xã Chiềng Yên	xã Chiềng Yên	BQL Đầu tư và Xây dựng		2015	1001 26/10/2015	4.635,3	3.733	3.000,0	-	733,0	730,0	Đã được phê duyệt Quyết toán
*	Dự án chuyển tiếp						14.748,0	4.273,0	10.605,0	10.605,0	3.447,8	3.030,0	
1	Đầu tư, nâng cấp các tuyến đường nội bộ khu trung tâm hành chính huyện	TT huyện	BQL Đầu tư và Xây dựng		2016-2017	1101 27/10/2016	9.563	4.272,97	7.940,0	7.940,0	1.181,8	1.100,0	
2	Chợ xép tại khu vực Suối Lìn	xã Văn Hồ	Ban QLDA Đầu tư		2016-2018	1103 27/10/2016	2.000,0				1.905,0	1.570,0	

TT	Danh mục công trình	Địa điểm xây dựng	Chủ đầu tư	Quy mô năng lực thiết kế	KC- HT	QĐ phê duyệt BCKTKT		Lũy kế khối lượng hoàn thành đến nay	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết kế hoạch năm 2017		Nhu cầu vốn để hoàn thành dự án	Kế hoạch vốn năm 2018	Biểu số 01 Ghi chú
						Số, ngày, tháng, năm	Giá trị phê duyệt		Tổng số (Tất các nguồn vốn)	Trong đó đã bố trí vốn trong năm 2017			
3	Trận địa phòng không	xã Vân Hồ	Ban Chỉ huy quân sự huyện		2016-2017	1100 27/10/2016	3.185		2.665,0	2.665,0	361,0	360,0	
4	Nhà lớp học mầm non bản Láy, xã Tân Xuân	xã Tân Xuân	Ban QLDA Đầu tư	2p	2017	302 ngày 14/4/2017	1.181	647,97	1.050,0	1.050,0	57,0	57,0	
*	Dự án khởi công mới						9.431,5	0,0	0,0	6.731,2	8.147,7	6.923,8	
1	Nhà văn hóa bản Chua Tai	xã Vân Hồ	BQL Đầu tư và Xây dựng	120m2	2018	1427 ngày 27/10/2017	728,5				661	550,0	
2	Nhà văn hóa bản Không 2	xã Chiềng Khoa	BQL Đầu tư và Xây dựng	150m2	2018	1428 ngày 27/10/2017	814,0				775	600,0	
3	Cầu tràn vào khu sản xuất bản Đoàn Kết	Xã Chiềng Khoa	BQL Đầu tư và Xây dựng	dài 12m + đường dẫn 2 đầu cầu	2018	1429 ngày 27/10/2017	1.234,3				1.176	1.050,0	
4	Đầu tư mương phai phục vụ sản xuất tại khu vực Nà Súng, Nà Hồng Háo, bản Nà Trá, xã Chiềng Khoa	Xã Chiềng Khoa	BQL Đầu tư và Xây dựng	Đập đầu mối, hệ thống kênh tưới dài 0,7km	2018	1430 ngày 27/10/2017	778,0				741	720,0	
5	Nhà lớp học tiểu học bản Liên Hưng	xã Tô Múa	BQL Đầu tư và Xây dựng	1t2p	2018	1431 ngày 27/10/2017	964,1				885	850,0	
6	Nhà văn hóa bản Lắc Mường	xã Tô Múa	BQL Đầu tư và Xây dựng	120m2	2018	1432 ngày 27/10/2017	671,6				640	620,0	
7	Nhà văn hoá bản Co Tang	xã Lóng Luông	BQL Đầu tư và Xây dựng	120m2	2018	1433 ngày 27/10/2017	738,7				703,7	700,0	
8	Nhà làm việc UBND xã, các cơ quan đoàn thể xã Suối Bàng	xã Suối Bàng	BQL Đầu tư và Xây dựng	5 phòng	2018	1434 ngày 27/10/2017	1.207,8				1.150,80	1.020,0	
9	Nhà lớp học tiểu học bản Sa Lai	xã Tân Xuân	Ban QLDA	4 phòng	2018	1439 ngày 27/10/2017	2.011,5				1.417	813,8	

BIỂU TỔNG HỢP PHÂN BỐ VỐN ĐẦU TƯ TỪ NGUỒN THU CẤP QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2018



(Kèm theo Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 18/12/2017 của HĐND huyện Văn Hồ)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục công trình	Địa điểm xây dựng	Chủ đầu tư	KC- HT	QĐ phê duyệt BCKTKT		Lũy kế KL HT đến 31/12/2017	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết kế hoạch năm 2017		Nhu cầu vốn để hoàn thành dự án	Kế hoạch vốn năm 2018	Ghi chú
					Số, ngày, tháng, năm	Giá trị phê duyệt		Tổng số (Tất các nguồn vốn)	Trong đó đã bố trí vốn trong năm 2017			
	Tổng số					113.688,7	11.566,9	25.633,7	25.633,7	85.382,8	32.500,0	
I	Bố trí thanh toán khối lượng hoàn thành cho các dự án hoàn thành năm 2017					1.823,4	1.627,4	1.000,0	1.000,0	663,9	650,0	
1	Nước sinh hoạt khu trung tâm hành chính mới UBND xã	Xã Xuân Nha	BQL Đầu tư và Xây dựng	2016-2017	1080/QĐ 24/10/2016	1.823	1.627,4	1.000,0	1.000,0	663,9	650	
II	Bố trí vốn cho các dự án chuyển tiếp sang năm 2018					57.363,5	9.939,4	24.633,7	24.633,7	30.217,1	9.900,0	
1	Dự án Hệ thống cơ sở hạ tầng khu dân cư giáp khu đất dịch vụ phương mại (khu đấu giá, cấp đất đợt 4); Hạng mục: San nền, hệ thống điện sinh hoạt, cấp thoát nước, lát vỉa hè	TTHC	BQL Đầu tư và Xây dựng	2017	261 ngày 04/4/2017	4.492,6	1.558,90	2.638,0	2.638,0	1.615,0	1.200	
2	Trụ sở xã Mường Men	xã Mường Men	BQL Đầu tư và Xây dựng	2016-2017	1078 24/10/2016	7.499	4.361,97	4.595,7	4.595,7	2.703,1	1.500	
3	Trụ sở xã Mường Tè	xã Mường Tè	BQL Đầu tư và Xây dựng	2016-2017	1079 24/10/2016	7.500	3.049,96	3.000,0	3.000,0	4.034,0	1.500	

TT	Danh mục công trình	Địa điểm xây dựng	Chủ đầu tư	KC- HT	QĐ phê duyệt BCKTKT		Lũy kế KL HT đến 31/12/2017	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết kế hoạch năm 2017		Nhu cầu vốn để hoàn thành dự án	Kế hoạch vốn năm 2018	Ghi chú
					Số, ngày, tháng, năm	Giá trị phê duyệt		Tổng số (Tất các nguồn vốn)	Trong đó đã bố trí vốn trong năm 2017			
4	Chợ trung tâm xã Lóng Luông	Xã Lóng Luông	BQL Đầu tư và Xây dựng	2016-2017	1096 26/10/2016	2.000		-	-	2.000,0	700	
5	Dự án Đường nội bộ khu trung tâm hành chính, chính trị huyện (gồm các nút giao 60-20; 20-18)	TTHC	BQL Đầu tư và Xây dựng	2017	897 ngày 04/8/2017	21.831	519,87	7.500,0	7.500,0	13.362,0	3.000	
6	Quảng trường trung tâm hành chính, chính trị huyện	TTHC	BQL Đầu tư và Xây dựng	2017	689 ngày 23/6/2017	14.040,9	448,73	6.900,0	6.900,0	6.503,0	2.000	
III	Bổ vốn cho các dự án Dự án khởi công mới					54.501,8	-	-	-	54.501,8	21.950,0	
1	Dự án Hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng (điện, nước sinh hoạt, hệ rãnh thoát nước) các khu dân cư tại khu trung tâm hành chính, chính trị huyện	TT huyện	BQL Đầu tư và Xây dựng	2018	1385/QĐ-UBND ngày 20/10/2017	11.000,0				11.000	4.000	
2	Dự án Đầu tư cơ sở hạ tầng (điện, nước sinh hoạt, hệ rãnh thoát nước) các khu dân cư lô số 16,17,18,20 tại khu trung tâm hành chính, chính trị huyện	TT huyện	BQL Đầu tư và Xây dựng		1449a/QĐ-UBND ngày 30/10/2017	7.500,0				7.500	2.700	

TT	Danh mục công trình	Địa điểm xây dựng	Chủ đầu tư	KC- HT	QĐ phê duyệt BCKTKT		Lũy kế KL HT đến 31/12/2017	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết kế hoạch năm 2017		Nhu cầu vốn để hoàn thành dự án	Kế hoạch vốn năm 2018	Ghi chú
					Số, ngày, tháng, năm	Giá trị phê duyệt		Tổng số (Tất các nguồn vốn)	Trong đó đã bố trí vốn trong năm 2017			
3	Dự án Hệ thống cơ sở hạ tầng (điện, nước, giao thông) khu bổ sung cấp đất đợt 4	TTHC	BQL Đầu tư và Xây dựng	2018	1435/QĐ-UBND ngày 27/10/2017	14.440				14.440,0	5.300	
4	Hệ thống cơ sở hạ tầng (điện, nước, giao thông) khu cấp đất cho công an, bộ đội	TTHC	BQL Đầu tư và Xây dựng	2018	1436/QĐ-UBND ngày 27/10/2017	12.000				12.000,0	4.500	
5	Nhà Trạm cấp điện, cấp nước dự phòng khu trụ sở làm việc mới huyện Vân Hồ	TTHC	BQL Đầu tư và Xây dựng	2018	1437 ngày 27/10/2017	361,8				361,8	350	
6	Nhà ăn, Nhà để xe khu trụ sở huyện ủy, HĐND - UBND huyện:	TT huyện	BQL Đầu tư và Xây dựng	2018	1371/QĐ-UBND ngày 13/10/2017	1.200,0				1.200	1.100,0	
7	hệ thống kè chắn đất bảo vệ và tạo cảnh quan khu trung tâm hành chính, chính trị huyện	TT huyện	BQL Đầu tư và Xây dựng	2018	1447/QĐ-UBND ngày 30/10/2017	3.000,0				3.000	2.000,0	
8	Dự án cấp nước các hồ nước tại khu trung tâm hành chính, chính trị huyện	TT huyện	BQL Đầu tư và Xây dựng	2018	1438/QĐ-UBND ngày 27/10/2017	5.000				5.000,0	2.000,0	

BIỂU PHƯƠNG ÁN PHÂN BỐ VỐN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG CT 135 NĂM 2018



(Ban theo Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 18/12/2017 của HĐND huyện Vân Hồ)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục công trình	Địa điểm xây dựng	Chủ đầu tư	Quy mô năng lực thiết kế	KC- HT	QĐ phê duyệt BCKTKT		Lũy kế khối lượng hoàn thành đến nay	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết kế hoạch năm 2017		Nhu cầu vốn để hoàn thành dự án	Kế hoạch vốn năm 2018
						Số, ngày, tháng, năm	Giá trị phê duyệt		Tổng số (Tất các nguồn vốn)	Trong đó đã bố trí vốn trong năm 2017		
*	Dự án chuyển tiếp dự kiến hoàn thành trong năm kế hoạch						13.250,3	198,2	10.298,2	9.698,2	1.837,2	1.808,0
1	Thủy lợi bản Lán, xã Liên Hòa	xã Liên Hòa	Ban QLDA Đầu tư			948 13/10/2015	1.813,2	198,2	1.428,2	1.428,2	3,6	3,0
2	Nhà lớp học Mầm non bản Bó Mòng, xã Tô Múa	xã Tô Múa	Ban QLDA Đầu tư			1048 30/10/2015	1.836,7	0,0	1.625,0	1.625,0	105,6	105,0
3	Nhà lớp học Mầm Non bản Páng 1	Xã Chiềng Khoa	Ban QLDA Đầu tư	3 phòng	2017-2018	1112 23/8/2017	1.917,6		1.441,0	841,0	385,3	385,0
4	Nhà lớp học Mầm Non bản Khô Hồng	Xã Chiềng Xuân	Ban QLDA Đầu tư	2 phòng	2017	1116 23/8/2017	1.503,7		1.000,0	1.000,0	469,5	460,0
5	Nhà lớp học mầm non bản Lán	xã Liên Hòa	Ban QLDA Đầu tư	2 phòng	2017	1117 23/8/2017	1.587,7		1.044,0	1.044,0	467,9	460,0
6	Nhà lớp học tiểu học bản Kham, xã Tô Múa, huyện Vân Hồ; Hạng mục: Nhà lớp học 1 tầng 2 phòng	xã Tô Múa	Ban QLDA Đầu tư	2p		1121 23/8/2017	962,4		880,0	880,0	4,0	4,0
7	Nhà lớp học tiểu học bản Ưông	xã Mường Men	Ban QLDA Đầu tư	2 phòng	2017	1113 23/8/2017	1.094,7		950,0	950,0	59,0	55,0
8	Nhà lớp học tiểu học bản Tàu Dầu	Xã Song Khùa	Ban QLDA Đầu tư	3 phòng	2017	1114 23/8/2017	1.550,8		1.000,0	1.000,0	335,5	330,0
9	Nhà lớp học tiểu học Bản Láy	Xã Tân Xuân	Ban QLDA Đầu tư	2 phòng	2017	1115 23/8/2017	983,6		930,0	930,0	6,8	6,0

Handwritten signature or mark.

BIỂU TỔNG HỢP PHƯƠNG ÁN PHÂN BỐ VỐN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NTM NĂM 2018

(Kèm theo Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 18/12/2017 của HĐND huyện Vân Hồ)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục công trình	Địa điểm xây dựng	Chủ đầu tư	Quy mô năng lực thiết kế	KC- HT	QĐ phê duyệt BCKTKT		Lũy kế khối lượng hoàn thành đến nay	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết kế hoạch năm 2017		Nhu cầu vốn để hoàn thành dự án	Kế hoạch vốn năm 2018
						Số, ngày, tháng, năm	Giá trị phê duyệt		Tổng số (Tất các nguồn vốn)	Trong đó đã bố trí vốn trong năm 2017		
	TỔNG SỐ						5.084,7	537,2	4.479,0	4.479,0	196,0	190,0
*	Dự án hoàn thành						613,4	537,2	479,0	479,0	58,0	58,0
1	Nhà văn hóa bản Săn Hiêng, xã Mường Tè	xã Mường Tè	UBND xã		2015	25 ngày 05/10/2015	613,4	537,20	479,0	479,0	58,0	58,0
*	Dự án chuyển tiếp dự kiến hoàn thành trong năm kế hoạch						4.471,3	0,0	4.000,0	4.000,0	138,0	132,0
1	Nhà da nắng xã Xuân Nha	xã Xuân Nha	Ban QLDA Đầu tư	200m2	2017-2018	863 02/8/2017	2.624,2		2.330,0	2.330,0	50	50,0
2	Cầu trần qua bản Suối Quanh	xã Chiềng Xuân	Ban QLDA Đầu tư		2017-2018	921 ngày 09/8/2017	1.023,8		920,0	920,0	55	50,0
3	Bếp ăn cho trẻ trường Mầm Non khu trung tâm xã Liên Hòa	xã Liên Hòa	Ban QLDA Đầu tư		2017-2018	954 ngày 10/8/2017	823,2		750,0	750,0	33	32,0